

Bản án số: 283/2021/HS-PT

Ngày: 11 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ba

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 511/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Thái B cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 347/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Đặng Thái B; giới tính: Nam; sinh ngày: 26/11/1991; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 1xx/8 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: phòng thuê số 1xx, lầu 1, nhà số 90/10 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Chính nhạc; Con ông Đặng Thành T (Chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/02/2019 (có mặt).

2. Nguyễn Ngọc T; giới tính: Nam; sinh ngày: 04/02/1990; tại: tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 202 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Thanh H và bà Ngô Thị L; vợ: Đặng Thị Mỹ H; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/02/2019 (có mặt).

3. Phạm Văn Đ (tên gọi khác: H); giới tính: Nam; sinh ngày: 24/10/1989; tại: tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 3xx Đường 3/2, phường

1x, Quận 1x, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 8 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Phạm Văn T và bà Cao Thị Huệ L; vợ: Phan Ngọc T; con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 26/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 154/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù và bản án ngày 31/8/2017.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 25/02/2019 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thái B:* Bà Lê Nguyễn Quỳnh T – Văn phòng Luật sư Quỳnh Thi, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T:* Ông Nguyễn Văn P - Công ty Luật TNHH Phú, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Đ:* Ông Phạm Trọng E - Công ty Luật TNHH MTV Bình Phước, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Phạm nhân: Huỳnh Ngọc Thế Đ, sinh ngày: 07/7/1994; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 46 N, phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 413/42 L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Phạm nhân: Nguyễn Phong Hồng V, sinh ngày 10/4/1990; tại: tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 2, KPX, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Căn hộ số 16-02 chung cư D, số 1xx/21 Đường số 5x, Phường 1x, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Phạm nhân: Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày: 04/7/1993; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 1xx/2/09A đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 119/05 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Phạm nhân: Châu Hoàng L, sinh ngày: 14/01/1998; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1xx N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phan Ngọc T. Nơi đăng ký thường trú: 232 Đường 14/9, Phường X, Thành Phố V, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: số 08 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Phạm Văn P. Cư trú: 3xx/59 V, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Võ Văn L. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, L, L, Bình Phước; chỗ ở: 24 Ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (có mặt).

4. Ông Nguyễn Dũng T. Nơi đăng ký thường trú: 24 H, phường H, quận T,

Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 1xx/4 L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 25/02/2019, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Tân Phú phối hợp với Cục CSĐT tội phạm về ma túy - Bộ Công an, Đoàn đặc nhiệm PCMT phía Nam - Bộ đội biên phòng và Công an phường Phú Thạnh, quận Tân Phú kiểm tra hành chính nhà số 08 Phạm Văn Xảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú phát hiện bắt quả tang Phạm Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy” để bán; Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại bàn kính tầng trệt có 01 túi nylon màu trắng ghi chữ “Bách hóa xanh” bên trong có: 01 hộp giấy màu vàng đen bên trong có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 599,64 gam, loại Ketamine; 01 hộp giấy màu đỏ đen bên trong có 06 gói nylon chứa 2920 viên nén hình vuông màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1018,01 gam, loại MDMA.

- Thu tại hành lang lầu 1 gồm 01 hộp nhựa nắp vàng bên trong có: 08 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 120,3535 gam, loại Ketamine; 03 gói nylon chứa 290 viên nén hình vuông màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 101,0282 gam, loại MDMA; 03 điện thoại di động (01 hiệu Iphone, 01 hiệu Nokia, 01 hiệu Mobistar); 02 xe gắn máy biển số: 64B2-030.26; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 300.000.000 đồng.

Quá trình bắt giữ Phạm Văn Đ, Công an còn phát hiện Nguyễn Hoàng Đ và Phan Ngọc T đang có mặt tại đây nên mời Nguyễn Hoàng Đ và Phan Ngọc T về trụ sở làm việc và tạm giữ của Nguyễn Hoàng Đ: 01 xe gắn máy biển số 59C1-701.91 và 03 điện thoại di động (01 cái hiệu Samsung và 02 cái hiệu Nokia).

Lúc 16h40' ngày 25/02/2019, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Tân Phú phối hợp với Cục CSĐT tội phạm về ma túy Bộ Công an, Đoàn đặc nhiệm PCMT phía Nam Bộ đội biên phòng và Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú kiểm tra hành chính phòng thuê số 105 nhà 90/10 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú phát hiện bắt quả tang Đặng Thái B về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ: 01 thùng xốp bên trong chứa 04 gói nylon chứa 10.000 viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3472,25 gam, loại MDMA; 01 hộp giấy bên trong có 01 gói nylon chứa 2.500 viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 876,48 gam, loại MDMA; 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 199,9984 gam, loại Ketamine; 01 cân điện tử hiệu OHAUS; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 100 gói nylon rỗng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe gắn máy biển số 59H1-394.95.

Quá trình kiểm tra bắt giữ Đặng Thái B, Công an còn phát hiện Phạm Văn P đang có mặt tại đây nên Công an đã mời Phạm Văn P về trụ sở làm việc.

Lúc 19h00' ngày 25/02/2019, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Tân Phú phối hợp với Cục CSĐT tội phạm về ma túy Bộ Công an, Đoàn đặc nhiệm PCMT phía Nam Bộ đội biên phòng và Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú kiểm tra hành chính nhà số 202 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ: Thu trên bàn gỗ trong phòng của T có 01 mảnh vụn chất bột màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2978 gam, loại MDMA; 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Lúc 17h00' ngày 25/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú khám xét khẩn cấp chỗ ở của Châu Hoàng L (là người đi giao ma túy cho Phạm Văn Đ) tại nhà số 112 Nguyễn Trường Tộ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Lúc 19h50' ngày 25/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phong Hồng V (là người mua ma túy của Phạm Văn Đ) tại căn hộ số 16-02 chung cư Dream Home 2, số 148/21 Đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ vật chứng:

- Thu 01 hộp giấy bên trong có: 03 gói nylon chứa 298 viên nén hình chim cú màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 117,9560 gam, loại MDMA; 05 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 169,5619 gam, loại Ketamine.

- Thu 01 gói nylon bên trong có: 01 gói nylon chứa 26 viên nén hình chim cú màu xanh, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 10,2485 gam, loại MDMA; 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 20,0670 gam, loại Ketamine; 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 10,6211 gam, loại Ketamine;

- 02 cân điện tử và một số gói nylon rỗng; 02 điện thoại di động (01 cái hiệu Iphone và 01 cái hiệu Nokia).

Lúc này, trong nhà còn có Võ Văn L nên Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã mời Võ Văn L về trụ sở làm việc.

Lúc 21h00' ngày 25/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ (là người phụ giúp Đặng Thái B mua bán ma túy) tại phòng thuê nhà số 413/42 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ vật chứng:

- Thu trong tủ gỗ 01 túi xách bên trong có: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1000,81 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1000,96 gam, loại Ketamine; 04 gói nylon chứa viên nén màu xanh dương, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1574,46

gam, loại MDMA; 04 gói nylon chứa viên nén màu xanh lá cây, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1512,98 gam, loại MDMA; 01 cân điện tử; 02 điện thoại di động (01 hiệu Nokia, 01 hiệu Oppo); 01 xe gắn máy biển số 59D2-498.25.

Lúc này, trong nhà còn có Nguyễn Dũng T nên Công an đã mời về trụ sở làm việc và tạm giữ của Nguyễn Dũng T: 01 xe gắn máy biển số 59D2-336.10 và 02 điện thoại di động (01 cái hiệu Iphone và 01 cái hiệu Vtretu).

Toàn bộ số ma túy là vật chứng thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại các bản kết luận giám định số: 630, 631, 632, 633 và 634/KLGĐ-H ngày 04/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Bút lục 238, 240, 242, 244, 246).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

- Các bị cáo Đặng Thái B và Nguyễn Ngọc T khai nhận: Từ khoảng tháng 11/2018, cả hai bắt đầu rủ nhau mua ma túy về bán lại kiếm lời. Nguồn ma túy do T đặt mua của 01 người đàn ông tên anh Hai Tùng (không rõ lai lịch) ở Campuchia. Sau đó, Hai Tùng sẽ cho người gửi ma túy về Việt Nam cho Đặng Thái B và Nguyễn Ngọc T theo đường xe khách, ma túy được cất giấu trong lốc máy ô tô và tiền bán ma túy thì Hai Tùng cho người gặp Đặng Thái B hoặc T lấy sau. Khi ma túy được vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh thì Đặng Thái B cho Huỳnh Ngọc Thế Đ ra bến xe khu vực mũi tàu Cộng Hòa - Trường Chinh, quận Tân Bình nhận về. Nhận lốc máy có cất giấu ma túy xong Huỳnh Ngọc Thế Đ sẽ mang qua nhà giao cho B hoặc Huỳnh Ngọc Thế Đ chở về chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ mở lốc máy ra lấy ma túy, sau đó giao lại ma túy cho Đặng Thái B. Ma túy mua về Đặng Thái B sẽ là người cất giữ, quản lý; khi có khách mua thì liên lạc với T hoặc B để đặt mua rồi Đặng Thái B sẽ cho người đi giao, tiền lời thu được từ mua bán ma túy Đặng Thái B và T chia nhau tùy theo khách mua của từng người. Đặng Thái B và T khai bắt đầu từ tháng 01/2019, đã mua ma túy của Hai Tùng được 04 lần, cụ thể như sau: Lần thứ nhất mua 5000 viên thuốc lắc và 500gam Ketamine. Lần thứ 2 mua 5000 viên thuốc lắc và 01 kg Ketamine. Lần thứ ba mua 5000 viên thuốc lắc. Lần cuối vào ngày 25/2/2019, mua 20.000 viên thuốc lắc và 02kg Ketamine. Ma túy Đặng Thái B và T mua của Hai Tùng với giá 158.000.000 đồng/1.000 viên thuốc lắc và 580.000.000 đồng đến 600.000.000 đồng/01kg Ketamine. Sau đó, đem bán lại cho người mua (không rõ lai lịch) với giá từ 163.000 - 175.000 đồng/viên thuốc lắc và 65.000.000 đồng/100g Ketamine. Trong số những người mua ma túy của Đặng Thái B và T, có Phạm Văn Đ đã mua ma túy được 04 lần: Lần đầu mua 200 viên thuốc lắc và 50gam Ketamine; lần thứ 2 mua 200 viên thuốc lắc và 200gam Ketamine; lần thứ 3 mua 200 viên thuốc lắc và 200 gam Ketamine. Lần cuối vào ngày 25/2/2019, Phạm Văn Đ đặt mua của B 3000 viên thuốc lắc và 600 gam Ketamine. Sau đó, B cho Nguyễn Hoàng Đ mang đến nhà Phạm Văn Đ tại số 08 Phạm Văn Xảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú giao cho Phạm Văn Đ thì bị bắt giữ. Số ma túy thu giữ tại nhà của Đặng Thái B, gồm có: 01 thùng xốp chứa

10.000 viên thuốc lắc do Đặng Thái B mới mua của Hai Tùng và ma túy mua từ lần trước chưa bán hết còn lại cất giấu tại chỗ ở.

Bị cáo Đặng Thái B khai: quá trình mua bán ma túy từ tháng 01/2019, Đặng Thái B có rủ Huỳnh Ngọc Thế Đ và Nguyễn Hoàng Đ cùng tham gia. Nhiệm vụ của Huỳnh Ngọc Thế Đ là giúp Đặng Thái B đi nhận ma túy Hai Tùng gửi về và đi giao ma túy cho người mua giúp B. Nhiệm vụ của Nguyễn Hoàng Đ là đi giao ma túy cho người mua và nhận tiền bán ma túy giúp Đặng Thái B, ma túy Đặng Thái B phân sẵn Nguyễn Hoàng Đ chỉ có nhiệm vụ đi giao, mỗi lần đi B trả công cho Nguyễn Hoàng Đ 1.000.000 đồng. Từ tháng 01/2019, Nguyễn Hoàng Đ đã giúp Đặng Thái B đi giao ma túy cho người mua được hai lần và một lần đi nhận tiền bán ma túy giúp Đặng Thái B. Lần cuối vào ngày 25/02/2019, Đặng Thái B giao 3000 viên thuốc lắc và 600 gam Ketamine được Đặng Thái B đóng gói sẵn trong túi nylon “Bách hóa xanh” cho Nguyễn Hoàng Đ để mang đi giao cho Phạm Văn Đ thì Nguyễn Hoàng Đ bắt. Đối với Phạm Văn P, Đặng Thái B khai Phương chỉ là bạn đến nhà Đặng Thái B chơi, việc Đặng Thái B mua bán ma túy Phương không biết và không tham gia.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc T thay đổi lời khai: Việc Đặng Thái B mua bán ma túy T không biết và không tham gia. Đối với mảnh vờ viên thuốc lắc Công an thu giữ tại chỗ ở của T thì vào thời điểm tết 2019 khi đi chơi với bạn bè, T được một người bạn (không rõ lai lịch) cho T để sử dụng nhưng T không sử dụng mà cất giấu tại chỗ ở để khi có ai cần mua thì bán nhưng chưa bán được cho ai. Sau đó, T tiếp tục thay đổi lời khai, cho rằng mảnh thuốc lắc này T chỉ để sử dụng chứ không có dự định bán cho ai.

+ Bị cáo Huỳnh Ngọc Thế Đ khai nhận: Huỳnh Ngọc Thế Đ bắt đầu tham gia mua bán ma túy cùng Đặng Thái B từ tháng 01/2019, nhiệm vụ của Huỳnh Ngọc Thế Đ là đi nhận ma túy được gửi từ Campuchia về cho B và phụ B đi giao ma túy cho người mua theo sự chỉ đạo của Đặng Thái B. Trung bình, hai ngày B cho Huỳnh Ngọc Thế Đ 1.000.000 - 2.000.000 đồng để tiêu xài, còn mỗi lần đi nhận ma túy thì B cho thêm 1.500.000 - 2.000.000 đồng. Huỳnh Ngọc Thế Đ khai đã đi nhận ma túy cho B được 04 lần, ma túy được cất giấu trong lốc máy ô tô gửi từ Campuchia về Việt Nam theo đường xe khách về bến tại khu vực mũi tàu Cộng Hòa - Trường Chinh, quận Tân Bình; Huỳnh Ngọc Thế Đ chỉ việc ra liên hệ nhà xe nhận về giao cho B hoặc mang về chỗ ở mở ra lấy ma túy rồi giao lại cho Đặng Thái B. Lần cuối vào trưa ngày 25/02/2019, theo sự chỉ đạo của B, Huỳnh Ngọc Thế Đ ra khu vực mũi tàu Cộng Hòa - Trường Chinh, quận Tân Bình để nhận ma túy, Huỳnh Ngọc Thế Đ có rủ Nguyễn Dũng T đi cùng để khiêng lốc máy về. Khi đến nơi, Huỳnh Ngọc Thế Đ gặp một xe khách biển số Campuchia, sau đó xác nhận đúng số điện thoại của Huỳnh Ngọc Thế Đ thì được nhận 01 lốc máy xe ô tô. Nhận xong, Huỳnh Ngọc Thế Đ kêu xe ba gác cùng Tiến chở lốc máy về chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ tại 413/42 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân. Tiếp đó, Huỳnh Ngọc Thế Đ theo sự chỉ đạo của B tiếp tục nhận 01 thùng xốp từ 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại quận Tân Bình đem về phòng thuê 105 nhà 90/10 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú giao cho Đặng Thái B. Sau đó, Huỳnh Ngọc Thế Đ

đi về chỗ ở của mình rồi cùng Tiến khiêng lốc máy vào phòng của Huỳnh Ngọc Thế Đ. Lúc này, Huỳnh Ngọc Thế Đ mở lốc máy lấy các gói nylon màu đen bên trong có nhiều gói in nhãn hiệu café, trà chứa Ketamine và thuốc lắc, Huỳnh Ngọc Thế Đ lấy ra và bỏ vào tủ. Huỳnh Ngọc Thế Đ có nhờ Tiến phụ thì Tiến nói không biết và không liên quan rồi ngồi chơi. Ngay lúc này, Công an khám xét chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ phát hiện thu giữ số ma túy Huỳnh Ngọc Thế Đ mới nhận về cho Đặng Thái B nên đã bắt giữ Huỳnh Ngọc Thế Đ, thu giữ cùng vật chứng và mời Tiến cùng về trụ sở làm việc. Huỳnh Ngọc Thế Đ khai, mỗi lần đi nhận ma túy về cho Đặng Thái B thì Huỳnh Ngọc Thế Đ chỉ kiểm đếm số bịch ma túy cho Đặng Thái B, còn số lượng cụ thể bao nhiêu ma túy Huỳnh Ngọc Thế Đ không biết, khi đi giao ma túy cho người mua (không rõ lai lịch) thì Đặng Thái B cũng phân sẵn Huỳnh Ngọc Thế Đ chỉ việc đi giao rồi về. Trong số những người mua ma túy của B thì Huỳnh Ngọc Thế Đ biết Phạm Văn Đ, Huỳnh Ngọc Thế Đ đã nhận ma túy từ Đặng Thái B mang đến nhà giao cho Phạm Văn Đ được 3 lần, ma túy cũng được B đóng gói sẵn Huỳnh Ngọc Thế Đ chỉ việc mang qua giao cho Phạm Văn Đ rồi về. Huỳnh Ngọc Thế Đ khai Nguyễn Dũng T là bạn của Huỳnh Ngọc Thế Đ, vào ngày 25/2/2019 khi đi nhận lốc máy có chứa ma túy cho Đặng Thái B thì Huỳnh Ngọc Thế Đ có rủ Nguyễn Dũng T đi cùng để khiêng giúp Huỳnh Ngọc Thế Đ, Nguyễn Dũng T không biết việc Huỳnh Ngọc Thế Đ mua bán ma túy cùng Đặng Thái B và cũng không biết trong lốc máy có cất giấu ma túy, đây là lần thứ 2 Huỳnh Ngọc Thế Đ nhờ Nguyễn Dũng T đi khiêng và vận chuyển lốc máy ô tô giúp mình, mỗi lần Huỳnh Ngọc Thế Đ cho Nguyễn Dũng T 1.000.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận: Từ trước tết 2019, khi đi chơi với bạn bè Nguyễn Hoàng Đ có quen biết với Đặng Thái B và B có nhờ Nguyễn Hoàng Đ đi giao đồ, nhận tiền cho B và được B trả công mỗi lần 1.000.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Hoàng Đ biết B có mua bán ma túy và B có rủ Nguyễn Hoàng Đ cùng tham gia nhưng Nguyễn Hoàng Đ không dám làm và không giúp B nữa. Đến ngày 25/02/2019, Nguyễn Hoàng Đ đang ở phòng trọ nhà 119/5 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú thì B gọi điện thoại nói Nguyễn Hoàng Đ qua chỗ B lấy ma túy mang đi giao cho Phạm Văn Đ, lúc này do Nguyễn Hoàng Đ đang khó khăn và cần tiền nên Nguyễn Hoàng Đ đồng ý. Sau đó, Nguyễn Hoàng Đ đi xe gắn máy qua phòng thuê của B tại số 90/10 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú nhận 01 túi nylon hiệu “Bách hóa xanh” bên trong có 02 hộp giấy chứa ma túy. Nhận ma túy xong, Nguyễn Hoàng Đ cất vào cốp xe rồi chạy đến nhà của Phạm Văn Đ tại số 08 Phạm Văn Xảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú. Tại đây, Nguyễn Hoàng Đ điện thoại cho Phạm Văn Đ nói đã mang đồ B giao tới cho Phạm Văn Đ thì Phạm Văn Đ nói đang bận công việc trên lầu và nói Nguyễn Hoàng Đ mang gói ma túy vào nhà để trên bàn cho Phạm Văn Đ. Nguyễn Hoàng Đ mang túi ma túy vào nhà Phạm Văn Đ để ở góc bàn ở tầng trệt rồi nói với Phạm Ngọc Tuyên (vợ của Phạm Văn Đ) là gửi cho anh Phạm Văn Đ rồi ra về, khi Nguyễn Hoàng Đ vừa ra đến cửa thì Công an đến kiểm tra bắt giữ. Đây là lần thứ hai Nguyễn Hoàng Đ nhận túi đồ từ Đặng Thái B mang đi giao cho Phạm Văn Đ. Lần đầu cách ngày bị bắt

khoảng 01 tháng, B có giao cho Nguyễn Hoàng Đ 01 gói đồ mang giao cho Phạm Văn Đ, khi Nguyễn Hoàng Đ giao cho Phạm Văn Đ xong thì Phạm Văn Đ có mở cho Nguyễn Hoàng Đ xem đó là chai tinh dầu thuốc lá điện tử chứ không phải ma túy và khi về Nguyễn Hoàng Đ được Đặng Thái B cho 1.000.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Hoàng Đ còn khai nhận cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng theo sự chỉ đạo của Đặng Thái B, Nguyễn Hoàng Đ có đi gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) ở Quận 1 nhận một gói tiền (không rõ bao nhiêu) mang về giao cho Đặng Thái B và cũng được B cho 1.000.000 đồng. Khi đi giao ma túy giúp B thì ma túy đã được B phân sẵn bỏ trong bịch nylon, Nguyễn Hoàng Đ chỉ việc mang đi giao nên không rõ loại ma túy và số lượng cụ thể là bao nhiêu.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ thay đổi lời khai không thừa nhận có tham gia phụ giúp Đặng Thái B đi giao ma túy từ tháng 1/2019. Nguyễn Hoàng Đ chỉ thừa nhận có 02 lần mang đồ qua nhà giao cho Phạm Văn Đ giúp B và một lần đi nhận tiền giúp B, việc Nguyễn Hoàng Đ đi giao nhận đồ cho B thì Nguyễn Hoàng Đ không biết đó là ma túy và tiền đi nhận giúp B là tiền B cho vay, Nguyễn Hoàng Đ cũng không được B trả công gì cả và giúp B chỉ vì là bạn bè và tiện đường đi.

+ Bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận: Bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 1/2019. Nguồn ma túy, Phạm Văn Đ mua của Nguyễn Ngọc T và Đặng Thái B, mỗi lần cần mua ma túy thì Phạm Văn Đ liên lạc với T hoặc B để đặt mua. Sau đó, B cho Huỳnh Ngọc Thế Đ mang ma túy đến nhà giao cho Phạm Văn Đ, còn tiền mua ma túy thì Phạm Văn Đ trả trực tiếp cho B sau. Phạm Văn Đ đã mua ma túy của T và B được 4 lần, cụ thể như sau: Lần đầu vào đầu tháng 01/2019, mua 200 viên thuốc lắc và 50gam Ketamine. Lần thứ 2 mua 200 viên thuốc lắc và 200gam Ketamine. Lần thứ 3 mua 200 viên thuốc lắc và 200 gam Ketamine. Lần cuối vào ngày 25/2/2019, Phạm Văn Đ liên hệ với T đặt mua 3000 viên thuốc lắc và 500 gam Ketamine, sau đó B cho Nguyễn Hoàng Đ mang ma túy đến nhà Phạm Văn Đ tại số 08 Phạm Văn Xảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú giao cho Phạm Văn Đ, khi Nguyễn Hoàng Đ vừa mang vào nhà giao cho Phạm Văn Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Thuốc lắc Phạm Văn Đ mua của T và B giá 160.000 - 163.000 đồng/viên tùy vào từng thời điểm và bán lại với giá 165.000 đồng/viên, Ketamine mua với giá 60.000.000 - 65.000.000 đồng/100gam để bán lại với giá 62.000.000 - 76.000.000 đồng/100gam. Ma túy mua của T và B, Phạm Văn Đ đã bán lại cho Nguyễn Phong Hoàng V được 03 lần: Lần 1 là 100 viên thuốc lắc và 50gam Ketamine; lần 2 là 150 viên thuốc lắc với và 100 gam Ketamine và vào ngày 23/2/2019, bán cho V 300 viên thuốc lắc và 150gam Ketamine. Ngoài ra, Phạm Văn Đ còn bán ma túy cho một đối tượng tên Lâm (không rõ lai lịch) ở Quận 7 được 2 lần: 1 lần 10 viên thuốc lắc và một lần 30 gam Ketamine vào ngày 25/2/2019 với giá 175.000 đồng/viên và 65.000.000 đồng/100g Ketamine. Quá trình mua bán ma túy, Phạm Văn Đ có thuê Châu Hoàng L là người chạy xe giao nhận nước hoa, mỹ phẩm cho vợ chồng Phạm Văn Đ và phụ giúp Phạm Văn Đ đi giao ma túy cho người mua. Ma túy được Phạm Văn Đ giấu vào trong các

hộp nước hoa rồi kêu Châu Hoàng L mang đi giao cho V và Lâm, mỗi lần đi giao xong Phạm Văn Đ trả công cho Châu Hoàng L 300.000 đồng. Việc Phạm Văn Đ mua bán ma túy ban đầu Châu Hoàng L không biết nhưng đến ngày 23/2/2019, sau khi đi giao ma túy cho V về thì Châu Hoàng L sinh nghi và có hỏi Phạm Văn Đ là đồ Phạm Văn Đ đưa Châu Hoàng L đi giao là gì lúc này Phạm Văn Đ có cho Châu Hoàng L biết đó là ma túy. Sau đó, đến ngày 25/2/2019, Phạm Văn Đ tiếp tục giao Châu Hoàng L 01 gói ma túy được Phạm Văn Đ cất giấu trong hộp bánh hình con cá để Châu Hoàng L đi giao cho đối tượng tên Lâm ở Quận 7 và nhận 27.000.000 đồng mang về cho Phạm Văn Đ. Việc Phạm Văn Đ bán ma túy, vợ của Phạm Văn Đ là Phan Ngọc T không biết và không tham gia.

+ Bị cáo Nguyễn Phong Hồng V khai nhận: Bắt đầu thực hiện hành vi mua ma túy từ tháng 1/2019. Nguồn ma túy, V mua của Phạm Văn Đ rồi mang về chỗ ở cất giấu để bán lại cho đối tượng tên Tuấn (không rõ lai lịch) kiếm lời. V đã mua ma túy của Phạm Văn Đ được 03 lần do V liên lạc đặt mua trực tiếp từ Phạm Văn Đ. Sau đó, Phạm Văn Đ cho Châu Hoàng L mang đến chỗ ở của V tại chung cư Dream Home 2, phường 14, quận Gò Vấp giao cho V, tiền mua ma túy thì V trả trực tiếp cho Phạm Văn Đ hoặc đưa Châu Hoàng L cầm về cho Phạm Văn Đ. Lần đầu vào khoảng tháng 01/2019, V mua của Phạm Văn Đ 50g Ketamine và 100 viên thuốc lắc. Lần 2 cách lần thứ nhất khoảng 2 tuần, V mua 100g Ketamine và 150 viên thuốc lắc. Lần cuối vào ngày 23/02/2019, V mua 150g Ketamine và 300 viên thuốc lắc. Ma túy V mua của Phạm Văn Đ giá 165.000 đồng/viên bán lại cho Tuấn giá 175.000 đồng/viên, còn Ketamine mua giá 76.000.000 đồng/100g bán lại với giá 8.500.000 đồng/10g Ketamine. Vào ngày 25/2/2019, khi V đang ở nhà thì Công an tới khám xét chỗ ở của V và thu giữ toàn bộ số ma túy V mua của Phạm Văn Đ chưa bán hết còn cất giấu tại chỗ ở của V.

Riêng Võ Văn L là bạn cùng quê với V, khi Công an khám xét chỗ ở và bắt giữ V thì Luyện đang tới nhà V chơi và việc V cất giấu, mua bán ma túy Võ Văn L không biết và không tham gia.

+ Bị cáo Châu Hoàng L khai nhận bản thân là sinh viên và làm thêm nghề chạy xe ôm giao nhận hàng. Cuối năm 2018, Châu Hoàng L có quen biết và phụ đi giao mỹ phẩm cho vợ Phạm Văn Đ là Huỳnh Ngọc T. Đến khoảng cuối tháng 01/2019 thì Phạm Văn Đ có nhờ Châu Hoàng L đi giao nước hoa, mỹ phẩm cho Phạm Văn Đ rồi Phạm Văn Đ trả công thì Châu Hoàng L đồng ý. Sau đó, mỗi lần cần đi giao hàng cho khách thì Phạm Văn Đ gọi Châu Hoàng L đến nhận hàng nước hoa và mỹ phẩm đã được Phạm Văn Đ gói sẵn trong túi nylon, Châu Hoàng L chỉ việc đi giao cho khách mua rồi về. Khách mua hàng được Châu Hoàng L đi giao, gồm có Nguyễn Phong Hồng V, 02 thanh niên không rõ lai lịch ở khu vực quận Gò Vấp và một người tên Lâm (không rõ lai lịch ở Quận 7), mỗi lần đi giao hàng như vậy, Phạm Văn Đ trả công cho Châu Hoàng L 300.000 đồng. Đến ngày 23/02/2019, Phạm Văn Đ kêu Châu Hoàng L qua nhà nhận gói hàng nước hoa mang qua chung cư Dream Home 2, Phường 14, quận Gò Vấp giao cho Nguyễn Phong Hồng V. Tại sảnh chung cư, sau khi nhận túi hàng V

đưa Châu Hoàng L 50.000.000 đồng nói cầm về cho Phạm Văn Đ, lúc này V cầm túi hàng lên và gọi hỏi Châu Hoàng L là “kẹo hay khay” thì Châu Hoàng L trả lời không biết. Sau đó, Châu Hoàng L bắt đầu sinh nghi các gói hàng nước hoa mà Phạm Văn Đ kêu Châu Hoàng L đi giao cho V là ma túy nên khi về gặp Phạm Văn Đ đưa tiền thì Châu Hoàng L có hỏi gói hàng Phạm Văn Đ đưa giao cho V là gì thì Phạm Văn Đ có cho Châu Hoàng L biết đó là ma túy. Lúc này, Châu Hoàng L mới biết các gói hàng mình đi giao cho Phạm Văn Đ là ma túy Phạm Văn Đ bán cho khách mua. Sau khi biết mình đã phụ giúp Phạm Văn Đ mua bán ma túy thì Châu Hoàng L rất sợ nhưng Phạm Văn Đ nói Châu Hoàng L không tham gia cùng Phạm Văn Đ thì không sao đâu. Đến sáng ngày 25/2/2019, Phạm Văn Đ tiếp tục kêu Châu Hoàng L cầm 01 hộp bánh có hình con cá mang sang Quận 7 giao cho một người tên Lâm (không rõ lai lịch) nếu khách đưa tiền thì cầm về cho Phạm Văn Đ, Châu Hoàng L biết gói đồ Phạm Văn Đ đưa mình đi giao là ma túy nhưng không biết cụ thể ma túy loại gì số lượng bao nhiêu. Sau khi nhận gói ma túy từ Phạm Văn Đ, Châu Hoàng L điều khiển xe qua Quận 7 liên lạc và giao cho một người tên Lâm rồi nhận 27.000.000 đồng cầm về nhà giao lại cho Phạm Văn Đ và được Phạm Văn Đ trả công 300.000 đồng. Nhận tiền công xong Châu Hoàng L đi về và sau đó bị Công an mời về trụ sở làm việc và bị bắt giữ về hành vi phụ giúp Phạm Văn Đ mua bán ma túy như nêu trên.

+ Nguyễn Dũng T khai Nguyễn Dũng T với Huỳnh Ngọc Thế Đ là bạn bè, Huỳnh Ngọc Thế Đ đã thuê Tiến vận chuyển lốc máy ô tô từ khu vực mũi tàu Trường Chinh - Cộng Hòa về chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ được 02 lần: Lần đầu là đêm 14/02/2019, Tiến cùng Huỳnh Ngọc Thế Đ ra khu vực mũi tàu Trường Chinh - Cộng Hòa nhận 01 lốc máy ô tô đưa về giao cho Đặng Thái B tại nhà số 90/10 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhất, quận Tân Phú rồi ra về. Lần thứ hai là trưa ngày 25/02/2019 Nguyễn Dũng T tiếp tục đi cùng Huỳnh Ngọc Thế Đ ra khu mũi tàu Trường Chinh - Cộng Hòa nhận lốc máy rồi đem về chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ. Tại chỗ ở Huỳnh Ngọc Thế Đ, Tiến thấy Huỳnh Ngọc Thế Đ mở lốc máy ra và thấy có ma túy bên trong, Huỳnh Ngọc Thế Đ có kêu Nguyễn Dũng T phụ thì Nguyễn Dũng T nói không biết và không liên quan và không phụ Huỳnh Ngọc Thế Đ nữa. Sau đó, Công an đến khám xét thu giữ số ma túy Huỳnh Ngọc Thế Đ mới lấy từ lốc máy ra và mời Huỳnh Ngọc Thế Đ cùng Nguyễn Dũng T về trụ sở làm việc. Nguyễn Dũng T khai bản thân không sử dụng ma túy và không biết việc Huỳnh Ngọc Thế Đ có cất giấu ma túy trong lốc máy ô tô, chỉ đến khi thấy Huỳnh Ngọc Thế Đ mở lốc máy thì Nguyễn Dũng T mới biết bên trong có giấu ma túy. Nguyễn Dũng T tham gia phụ khiêng lốc máy cho Huỳnh Ngọc Thế Đ để được Huỳnh Ngọc Thế Đ cho tiền công, mỗi lần 1.000.000 đồng.

+ Võ Văn L khai: Võ Văn L và V là bạn cùng quê, chiều ngày 25/02/2019, Võ Văn L tới nhà của V chơi và sau đó, Công an đến khám xét phát hiện ma túy nên mời Võ Văn L cùng V về làm việc. Việc V cất giấu, mua bán ma túy Võ Văn L không biết và không tham gia.

+ Phan Ngọc T khai: Chiều ngày 25/02/2019, khi Phan Ngọc T đang ở nhà tại số 08 Phạm Văn Xảo thì có Nguyễn Hoàng Đ đi vào nhà và nói gửi đồ cho

anh Phạm Văn Đ (chồng của Phan Ngọc T lúc này đang ở trên lầu) rồi bỏ 01 bịch nylon màu trắng ghi chữ “Bách hóa xanh” ở trên bàn kính ngay góc nhà, khi Nguyễn Hoàng Đ vừa ra cửa thì Công an vào kiểm tra phát hiện có ma túy nên mời Tuyền cùng Phạm Văn Đ và Nguyễn Hoàng Đ về làm việc. Phan Ngọc T không biết và không tham gia mua bán ma túy cùng Phạm Văn Đ và Nguyễn Hoàng Đ.

+ Phạm Văn P khai: Chiều ngày 25/02/2019, Phạm Văn P tới nhà của B chơi và lấy cục sặc để quên. Sau đó, Công an đến khám xét phát hiện ma túy nên mời Phạm Văn P cùng B về trụ sở làm việc. Việc B cất giấu, mua bán ma túy Phạm Văn P không biết và không tham gia.

+ Vật chứng: Đã được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 188B/PNK/2019 ngày 10/5/2019, 263/PNK/2019 ngày 13/6/2019 của Phòng Cảnh sát thi hành án và Hỗ trợ tư pháp (PC10) và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam ngày 04/3/2019.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 347/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T Tử hình, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc T 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Thái B Tử hình, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thái B 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Thái B để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ Tử hình, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn Đ 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn Đ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Huỳnh Ngọc Thế Đ, Nguyễn Phong Hồng V, Nguyễn Hoàng Đ, Châu Hoàng L, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/8/2020 bị cáo Đặng Thái B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/9/2020 bị cáo Phạm Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/9/2020 bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin xem xét lại bản án vì cấp sơ thẩm xét xử không đúng người, đúng tội.

Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Đặng Thái B cho rằng mức án tử hình đối với bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Phạm Văn Đ cho rằng bị cáo chỉ mua bán ma túy 03 lần chứ không phải 04 lần như cáo trạng truy tố nên đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T xin xem xét lại bản án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng người đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm đã xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo B trình bày: Bị cáo Đặng Thái B phạm tội với vai trò giúp sức. Bị cáo B nhận, cất giữ và giao ma túy theo sự chỉ đạo của T để được trả công. Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, thành khẩn, thừa nhận cả khối lượng ma túy đã mua bán mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo Phạm Văn Đ và V, thể hiện sự ăn năn hối cải và còn khả năng cải tạo. Ma túy đã được Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án nên chưa phát tán ra xã hội nên hậu quả đã được ngăn chặn phần nào. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo T trình bày: Bị cáo T không kêu oan về tội danh nhưng kêu oan xin xem xét lại vai trò. Lời khai của bị cáo T không phù hợp với lời khai của B, Phạm Văn Đ, Huỳnh Ngọc Thế Đ, Nguyễn Hoàng Đ. Tòa án sơ thẩm chỉ căn cứ vào các chứng cứ buộc tội mà không xét đến các chứng cứ gỡ tội cho bị cáo T. Cụ thể là các bản cung tại bút lục 305 – 311 trong hồ sơ và một số bút lục khác. Không có chứng cứ trực tiếp, mà chỉ có chứng cứ gián tiếp là lời khai của các bị cáo khác.

Vai trò của bị cáo T nếu có chỉ là đồng phạm. Hồ sơ vụ án có nhiều điều chưa có căn cứ, thiếu thuyết phục. Căn cứ buộc tội bị cáo chưa đầy đủ. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại. Nếu không hủy án, đề nghị xác định lại vai trò của bị cáo T.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Đ trình bày: Bị cáo Phạm Văn Đ không mua bán ngày 25.2.2019 của B. Phạm Văn Đ chỉ nhờ Nguyễn Hoàng Đ đi bán ma túy 1 lần. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, các luật sư bào chữa cho các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 25/02/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Tân Phú phối hợp với Cục CSĐT về tội phạm ma túy Bộ Công An, Đoàn đặc nhiệm PCMT phía Nam Bộ đội biên phòng và công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú tiến hành kiểm tra hành chính phòng thuê số 105 nhà 90/10 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Đặng Thái B toàn bộ số ma túy cất giấu trái phép để bán cùng các công cụ để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

- 01 thùng xốp bên trong có chứa 04 gói nylon chứa 10.000 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3472,25 gam, loại MDMA.

- 01 hộp giấy bên trong có 01 gói nylon chứa 2.500 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 876,48 gam, loại MDMA.

- 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 199,9984 gam, loại Ketamine.

Vào lúc 19 giờ ngày 25/02/2019 Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 202 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc T, thu giữ vật chứng là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,2978 gam loại MDMA cất giấu trái phép để bán.

Đến lúc 21 giờ ngày 25/02/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Ngọc Thế Đ tại phòng thuê nhà số 413/42 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bắt quả tang Huỳnh Ngọc Thế Đ có hành vi cất giấu trái phép ma túy giúp Đặng Thái B để bán, thu giữ trong tủ gỗ 01 túi xách bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn có khối lượng 1000,81 gam loại Ketamine; 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1000,96 gam loại Ketamine; 04 gói nylon chứa viên nén màu xanh dương là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1574,46 gam, loại MDMA; 04 gói nylon chứa viên nén màu xanh lá cây là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1512,98 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra đã xác định được: Từ khoảng tháng 11/2018 Nguyễn Ngọc T và Đặng Thái B bàn bạc rủ nhau mua ma túy bán lại để kiếm lời. Từ tháng 01/2019 đến ngày 25/02/2019 bị bắt Nguyễn Ngọc T đã 04 lần liên hệ mua ma túy của Hai Tùng (không rõ lai lịch) ở Campuchia gồm 30.000 viên thuốc lắc, 3.500 gam Ketamine.

Đối với Phạm Văn Đ từ đầu tháng 01/2019 bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy. Phạm Văn Đ mua ma túy của Nguyễn Ngọc T và Đặng Thái B 03 lần

gồm 600 viên thuốc lắc và 450 gam Ketamine. Riêng lần cuối vào ngày 25/02/2019 Phạm Văn Đ liên hệ với T đặt mua 3000 viên thuốc lắc và 500 gam Ketamine. B giao cho Nguyễn Hoàng Đ mang ma túy đến nhà giao cho Phạm Văn Đ. Khi Nguyễn Hoàng Đ vừa mang ma túy vào nhà giao cho Phạm Văn Đ thì bị cơ quan công an tiến hành kiểm tra, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ đồ vật, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản đối chất, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử các bị cáo Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T, Phạm Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng pháp luật và không oan sai.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và gây mất trật tự an toàn xã hội do đó cần thiết phải xử phạt nghiêm.

[3]. Xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Đặng Thái B và Nguyễn Ngọc T cùng bàn bạc thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy có nguồn gốc từ Campuchia với số lượng đặc biệt lớn gồm 8.682,4127 gam loại MDMA; 3.122,0119 gam loại Ketamine với phương thức cất giấu, ngụy trang tinh vi trong lồng máy ô tô để vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ nên vai trò của B và T ngang nhau. Bị cáo Phạm Văn Đ đã bán cho Nguyễn Hồng Phong V 1.247,2427 gam loại MDMA và 920,2435 gam Ketamine, bị cáo là người trực tiếp bỏ vốn để liên hệ và điều hành việc mua bán trái phép chất ma túy.

[4]. Về nhân thân các bị cáo, trong vụ án này bị cáo Phạm Văn Đ đã có 01 tiền án chưa được xóa án nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải; riêng bị cáo Nguyễn Ngọc T mặc dù lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình là không có cơ sở chỉ nhằm trốn tránh trách nhiệm mà thôi.

[5]. Các bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy mua bán trái phép đặc biệt lớn, phạm tội 02 lần trở lên và không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo B, T và Phạm Văn Đ mức hình phạt cao nhất là đúng quy định của pháp luật. Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo không có chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với các ý kiến của luật sư đều đề nghị xem xét vai trò của B, T để đánh giá mức độ cũng như số lượng ma túy các bị cáo mua bán để giảm nhẹ mức hình

phạt cho bị cáo. Các ý kiến trên không có cơ sở xem xét, Tòa sơ thẩm đã đánh giá và không chấp nhận. Vì vậy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T, Phạm Văn Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo: Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T, Phạm Văn Đ phạm tội “Mua bán trái pháp luật chất ma túy”.

1. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Thái B Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thái B 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ vào điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn Đ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

5. Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T, Phạm Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

7. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm các bị cáo Đặng Thái B, Nguyễn Ngọc T, Phạm Văn Đ được quyền gửi đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam Chí Hòa-Công an Thành phố Hồ Chí Minh (7);
- Bị cáo (7);
- Lưu hồ sơ vụ án (3) 24b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Hữu Ba